



## BL-EM1170-134880 - Pháp luật đại cương

Hide sidebars

<b>Started on</b>	Monday, 19 September 2022, 6:39 PM
<b>State</b>	Finished
<b>Completed on</b>	Monday, 19 September 2022, 6:39 PM
<b>Time taken</b>	10 secs
<b>Marks</b>	0.00/40.00
<b>Grade</b>	0.00 out of 10.00 (0%)

### Question 1

Not answered

Marked out of 1.00

Có thể thay đổi HTPL bằng cách:

Select one:

- ☐ a. Ban hành mới VBPL
- ☐ b. Sửa đổi, bổ sung các VBPL hiện hành
- ☐ c. Đình chỉ, bãi bỏ các VBPL hiện hành
- ☐ d. Cả A, B và C.

The correct answer is: Cả A, B và C.

### Question 2

Not answered

Marked out of 1.00

Lỗi vô ý do cầu thả được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi vi phạm của mình gây ra nhưng không mong muốn cho hậu quả đó xảy ra.
- ☐ b. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi vi phạm của mình gây ra tuy không mong muốn nhưng để mặc cho hậu quả xảy ra.
- ☐ c. là trường hợp chủ thể vi phạm do khinh suất, cầu thả nên không nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi của mình gây ra, mặc dù có thể nhận thấy và cần phải nhận thấy.
- ☐ d. cả ba nhận định trên đều sai.

The correct answer is: là trường hợp chủ thể vi phạm do khinh suất, cầu thả nên không nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi của mình gây ra, mặc dù có thể nhận thấy và cần phải nhận thấy.

## Question 3

Not answered

Marked out of 1.00

Năng lực pháp luật của chủ thể trong quan hệ pháp luật phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

Select one:

- ☐ a. phụ thuộc vào quan điểm đạo đức
- ☐ b. phụ thuộc vào phong tục tập quán
- ☐ c. phụ thuộc vào trình độ văn hoá
- ☐ d. phụ thuộc vào pháp luật của từng quốc gia

The correct answer is: phụ thuộc vào quan điểm đạo đức

## Question 4

Not answered

Marked out of 1.00

Đặc trưng của pháp luật là:

Select one:

- ☐ a. Có tính xác định về hình thức.
- ☐ b. Có tính quy phạm phổ biến.
- ☐ c. Do nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện
- ☐ d. Tất cả các phương án đều đúng

The correct answer is: Tất cả các phương án đều đúng

## Question 5

Not answered

Marked out of 1.00

Một người thợ sửa xe gian manh đã cố tình sửa phanh xe cho một ông khách một cách gian dối, cầu thả; với mục đích là để người khách này còn tiếp tục quay lại tiệm anh ta để sửa xe. Do phanh xe không an toàn nên sau đó, chiếc xe đã lao xuống dốc gây chết vị khách xấu số. Trường hợp trách nhiệm pháp lý ở đây là:

Select one:

- ☐ a. Trách nhiệm hành chính.
- ☐ b. Trách nhiệm hình sự.
- ☐ c. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm hình sự.
- ☐ d. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

The correct answer is: Trách nhiệm hình sự.

## Question 6

Not answered

Marked out of 1.00

Yếu tố lỗi được phân chia thành những loại nào sau đây?

Select one:

- ☐ a. lỗi cố ý và lỗi vô ý
- ☐ b. lỗi cố ý trực tiếp và lỗi vô ý vì quá tự tin
- ☐ c. lỗi cố ý gián tiếp và lỗi vô ý do cầu thả
- ☐ d. lỗi cố ý trực tiếp, lỗi cố ý gián tiếp, lỗi vô ý vì quá tự tin, lỗi vô ý do cầu thả

The correct answer is: lỗi cố ý trực tiếp, lỗi cố ý gián tiếp, lỗi vô ý vì quá tự tin, lỗi vô ý do cầu thả

## Question 7

Not answered

Marked out of 1.00

Đặc điểm của văn bản quy phạm pháp luật là:

Select one:

- ☐ a. Văn bản do các cơ quan nhà nước hoặc cá nhân có thẩm quyền ban hành pháp luật ban hành theo một trình tự thủ tục nhất định.
- ☐ b. Được thực hiện nhiều lần trong thực tế cuộc sống.
- ☐ c. Văn bản có chứa đựng các quy phạm được nhà nước bảo đảm thực hiện.
- ☐ d. Tất cả các phương án đều đúng

The correct answer is: Tất cả các phương án đều đúng

## Question 8

Not answered

Marked out of 1.00

Khái niệm “vi phạm pháp luật” được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. tất cả các hành vi trái với quy định của pháp luật thì đều là vi phạm pháp luật;
- ☐ b. hành vi cứ làm xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh và bảo vệ thì đó là vi phạm pháp luật
- ☐ c. hành vi trái với quy định của pháp luật hình sự thì mới là vi phạm pháp luật
- ☐ d. hành vi trái pháp luật, do người có đủ năng lực chủ thể thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, làm xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh và bảo vệ, thì mới là vi phạm pháp luật

The correct answer is: hành vi trái pháp luật, do người có đủ năng lực chủ thể thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, làm xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh và bảo vệ, thì mới là vi phạm pháp luật

## Question 9

Not answered

Marked out of 1.00

Quan hệ pháp luật là:

Select one:

- ☐ a. Quan hệ giữa người và người trong xã hội.
- ☐ b. Quan hệ giữa nhà nước và công dân.
- ☐ c. Quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh.
- ☐ d. Quan hệ giữa các cơ quan nhà nước và các cá nhân.

The correct answer is: Quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh.

Question 10

Not answered

Marked out of 1.00

Lỗi vô ý vì quá tự tin được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi của mình gây ra và làm mọi cách để cho hậu quả đó không xảy ra.
- ☐ b. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi của mình gây ra nhưng hy vọng, tin tưởng điều đó không xảy ra.
- ☐ c. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi của mình gây ra và mong muốn cho hậu quả đó xảy ra.
- ☐ d. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi của mình gây ra tuy không mong muốn nhưng để mặc cho hậu quả đó xảy ra.

The correct answer is: là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi của mình gây ra nhưng hy vọng, tin tưởng điều đó không xảy ra.

Question 11

Not answered

Marked out of 1.00

Năng lực hành vi của chủ thể trong quan hệ pháp luật được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. là khả năng của chủ thể được pháp luật quy định để được tham gia vào quan hệ pháp luật đó.
- ☐ b. là khả năng của chủ thể bằng chính hành vi của mình để tham gia vào quan hệ pháp luật đó
- ☐ c. là khả năng của chủ thể được pháp luật quy định và bằng chính hành vi của mình để tham gia vào quan hệ pháp luật đó
- ☐ d. cả ba nhận định trên đều sai.

The correct answer is: là khả năng của chủ thể bằng chính hành vi của mình để tham gia vào quan hệ pháp luật đó

Question 12

Not answered

Marked out of 1.00

Loại văn bản nào sau đây là "văn bản dưới luật"?

Select one:

- ☐ a. Luật doanh nghiệp năm 2020
- ☐ b. Nghị quyết của ủy ban thường vụ quốc hội
- ☐ c. Hiến pháp của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam năm 2013
- ☐ d. Nghị định của Chính phủ

The correct answer is: Nghị định của Chính phủ

## Question 13

Not answered

Marked out of 1.00

Xét về bản chất, nhà nước là:

Select one:

- ☐ a. Một hiện tượng tự nhiên.
- ☐ b. Một hiện tượng xã hội.
- ☐ c. Một hiện tượng siêu nhiên.
- ☐ d. Một hiện tượng xã hội luôn thể hiện hai tính chất: tính giai cấp và tính xã hội.

The correct answer is: Một hiện tượng xã hội luôn thể hiện hai tính chất: tính giai cấp và tính xã hội.

## Question 14

Not answered

Marked out of 1.00

Tính tổ chức quyền lực nhà nước của hoạt động áp dụng pháp luật được biểu hiện như thế nào?

Select one:

- ☐ a. hoạt động áp dụng pháp luật phải do các chủ thể có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi tiến hành
- ☐ b. hoạt động áp dụng pháp luật phải được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục nhất định;
- ☐ c. quyết định áp dụng pháp luật phải được cơ quan nhà nước chấp thuận
- ☐ d. hoạt động áp dụng pháp luật phải được tiến hành bởi các chủ thể nhân danh nhà nước và quyết định áp dụng pháp luật mang tính bắt buộc, được nhà nước đảm bảo thực hiện.

The correct answer is: hoạt động áp dụng pháp luật phải được tiến hành bởi các chủ thể nhân danh nhà nước và quyết định áp dụng pháp luật mang tính bắt buộc, được nhà nước đảm bảo thực hiện.

## Question 15

Not answered

Marked out of 1.00

Trong một nhà nước:

Select one:

- ☐ a. NLPL của các chủ thể là giống nhau.
- ☐ b. NLPL của các chủ thể là khác nhau.
- ☐ c. NLPL của các chủ thể có thể giống nhau, có thể khác nhau, tùy theo từng trường hợp cụ thể.
- ☐ d. Cả A, B và C đều sai

The correct answer is: NLPL của các chủ thể là khác nhau.

## Question 16

Not answered

Marked out of 1.00

Văn bản nào có hiệu lực cao nhất trong HTPL Việt Nam:

Select one:

- ☐ a. Pháp lệnh
- ☐ b. Luật
- ☐ c. Hiến pháp
- ☐ d. Nghị quyết

The correct answer is: Hiến pháp

## Question 17

Not answered

Marked out of 1.00

Nguyên tắc chung của pháp luật trong nhà nước pháp quyền là:

Select one:

- ☐ a. Cơ quan, công chức nhà nước, Công dân và các tổ chức khác được làm mọi điều mà pháp luật không cấm
- ☐ b. Cơ quan, công chức nhà nước được làm những gì mà pháp luật cho phép; Công dân và các tổ chức khác được làm mọi điều mà pháp luật không cấm
- ☐ c. Cơ quan, công chức nhà nước được làm mọi điều mà pháp luật không cấm; Công dân và các tổ chức khác được làm những gì mà pháp luật cho phép.
- ☐ d. Cơ quan, công chức nhà nước được làm những gì mà pháp luật cho phép; Công dân và các tổ chức khác được làm những gì mà pháp luật cho phép.

The correct answer is: Cơ quan, công chức nhà nước được làm những gì mà pháp luật cho phép; Công dân và các tổ chức khác được làm mọi điều mà pháp luật không cấm

## Question 18

Not answered

Marked out of 1.00

Quan hệ pháp luật:

Select one:

- ☐ a. Chỉ thể hiện ý chí của nhà nước.
- ☐ b. Chỉ thể hiện ý chí của các chủ thể cụ thể tham gia vào quan hệ đó.
- ☐ c. Luôn thể hiện ý chí của giai cấp thống trị hay lực lượng cầm quyền.
- ☐ d. Vừa thể hiện ý chí của nhà nước vừa thể hiện ý chí của các chủ thể cụ thể tham gia vào quan hệ đó.

The correct answer is: Vừa thể hiện ý chí của nhà nước vừa thể hiện ý chí của các chủ thể cụ thể tham gia vào quan hệ đó.

## Question 19

Not answered

Marked out of 1.00

Động cơ để chủ thể thực hiện hành vi vi phạm pháp luật được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. là lý do thúc đẩy chủ thể hiện hành vi vi phạm pháp luật
- ☐ b. là mục tiêu mà chủ thể vi phạm pháp luật hướng tới
- ☐ c. là thiệt hại mà chủ thể vi phạm pháp luật mong muốn đạt được
- ☐ d. cả ba nhận định trên đều đúng.

The correct answer is: là lý do thúc đẩy chủ thể hiện hành vi vi phạm pháp luật

## Question 20

Not answered

Marked out of 1.00

Quy phạm pháp luật Dân sự như sau: "Việc kết hôn phải được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, mọi hình thức kết hôn khác đều không có giá trị về mặt pháp lý" Bao gồm:

Select one:

- ☐ a. Giả định.
- ☐ b. Quy định.
- ☐ c. Quy định và chế tài.
- ☐ d. Giả định và quy định

The correct answer is: Giả định và quy định

## Question 21

Not answered

Marked out of 1.00

Chủ thể của quan hệ pháp luật là cá nhân:

Select one:

- ☐ a. Gồm công dân Việt Nam, người nước ngoài và người không quốc tịch cư trú ở Việt Nam.
- ☐ b. Chỉ có công dân Việt Nam.
- ☐ c. Gồm công dân Việt Nam và người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam.
- ☐ d. Gồm công dân Việt Nam và người nước ngoài cư trú ở Việt Nam.

The correct answer is: Gồm công dân Việt Nam, người nước ngoài và người không quốc tịch cư trú ở Việt Nam.

## Question 22

Not answered

Marked out of 1.00

Trong số các sự kiện sau, sự kiện pháp lý là:

Select one:

- ☐ a. Đảng viên C vi phạm Điều lệ Đảng nên bị khai trừ ra khỏi Đảng.
- ☐ b. A và B ký kết hợp đồng mua bán xe máy.
- ☐ c. Đại hội Công đoàn Trường đại học M bầu chị N làm Chủ tịch công đoàn Trường.
- ☐ d. Gia đình anh K đến gia đình chị H xin cưới chị H cho anh K.

The correct answer is: A và B ký kết hợp đồng mua bán xe máy.

## Question 23

Not answered

Marked out of 1.00

Quy phạm pháp luật:

Select one:

- ☐ a. Là quy phạm xã hội nên hoàn toàn giống với đạo đức và phong tục tập quán.
- ☐ b. Chỉ khác với quy tắc đạo đức ở tính xác định về hình thức.
- ☐ c. Chỉ khác với phong tục tập quán ở tính quyền lực nhà nước.
- ☐ d. Vừa có đặc điểm giống với đạo đức, phong tục tập quán vừa có những đặc điểm của riêng nó.

The correct answer is: Vừa có đặc điểm giống với đạo đức, phong tục tập quán vừa có những đặc điểm của riêng nó.

Question 24

Not answered

Marked out of 1.00

Lỗi cố ý gián tiếp được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm, nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi vi phạm gây ra và mong muốn cho hậu quả đó xảy ra.
- ☐ b. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm, nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi vi phạm gây ra và làm mọi cách để cho hậu quả đó xảy ra.
- ☐ c. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm, nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi vi phạm gây ra, tuy không mong muốn nhưng để mặc cho hậu quả xảy ra.
- ☐ d. cả ba nhận định trên đều sai.

The correct answer is: là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm, nhận thấy trước hậu quả thiệt hại cho xã hội do hành vi vi phạm gây ra, tuy không mong muốn nhưng để mặc cho hậu quả xảy ra.

Question 25

Not answered

Marked out of 1.00

Sự biến pháp lý là những sự kiện thực tế:

Select one:

- ☐ a. Không phản ánh ý chí của con người
- ☐ b. Phản ánh ý chí của con người
- ☐ c. Được pháp luật quy định
- ☐ d. Không phản ánh ý chí của con người và được pháp luật quy định

The correct answer is: Không phản ánh ý chí của con người và được pháp luật quy định

Question 26

Not answered

Marked out of 1.00

Mặt khách quan của vi phạm pháp luật được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. chỉ có một dấu hiệu: vi phạm pháp luật phải là một hành vi (hành động hoặc không hành động) của con người
- ☐ b. vi phạm pháp luật phải là một hành vi (hành động hoặc không hành động) của con người và hành vi đó phải trái với quy định của pháp luật
- ☐ c. vi phạm pháp luật phải được hiểu bằng xử sự " không hành động " của con người
- ☐ d. vi phạm pháp luật phải được biểu hiện bằng một hành động cụ thể

The correct answer is: vi phạm pháp luật phải là một hành vi (hành động hoặc không hành động) của con người và hành vi đó phải trái với quy định của pháp luật



Question 27

Not answered

Marked out of 1.00

Hình thức trách nhiệm nghiêm khắc nhất theo quy định của pháp luật Việt Nam:

Select one:

- ☐ a. Trách nhiệm hành chính
- ☐ b. Trách nhiệm hình sự
- ☐ c. Trách nhiệm dân sự
- ☐ d. Trách nhiệm kỷ luật

The correct answer is: Trách nhiệm hình sự

Question 28

Not answered

Marked out of 1.00

Việc toà án thường đưa các vụ án đi xét xử lưu động thể hiện chủ yếu chức năng nào của pháp luật:

Select one:

- ☐ a. Chức năng điều chỉnh các QHXX
- ☐ b. Chức năng bảo vệ các QHXX
- ☐ c. Chức năng giáo dục pháp luật
- ☐ d. Cả A, B và C đều sai

The correct answer is: Chức năng giáo dục pháp luật

Question 29

Not answered

Marked out of 1.00

Ở Việt Nam hiện nay:

Select one:

- ☐ a. Đảng cộng sản Việt Nam có thể ban hành và bảo đảm thực hiện pháp luật.
- ☐ b. Chỉ Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mới có thể ban hành và bảo đảm thực hiện pháp luật.
- ☐ c. Tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị đều có thể ban hành và bảo đảm thực hiện pháp luật.
- ☐ d. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có thể ban hành và bảo đảm thực hiện pháp luật.

The correct answer is: Chỉ Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mới có thể ban hành và bảo đảm thực hiện pháp luật.

Question 30

Not answered

Marked out of 1.00

Năng lực pháp luật của chủ thể trong quan hệ pháp luật được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. là khả năng của chủ thể được pháp luật quy định để được tham gia vào quan hệ pháp luật đó.
- ☐ b. là khả năng của chủ thể bằng chính hành vi của mình để tham gia vào quan hệ pháp luật đó
- ☐ c. là khả năng của chủ thể được pháp luật quy định và bằng chính hành vi của mình để tham gia vào quan hệ pháp luật đó
- ☐ d. cả ba nhận định trên đều sai

The correct answer is: là khả năng của chủ thể được pháp luật quy định để được tham gia vào quan hệ pháp luật đó. ^

Question 31

Not answered

Marked out of 1.00

Năng lực pháp luật của pháp nhân chấm dứt khi pháp nhân:

Select one:

- ☐ a. Không hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng
- ☐ b. Bị giải thể
- ☐ c. Bị tuyên bố phá sản
- ☐ d. Cả B và C đúng

The correct answer is: Cả B và C đúng

Question 32

Not answered

Marked out of 1.00

Xét về độ tuổi, người có NLHV dân sự đầy đủ:

Select one:

- ☐ a. Từ đủ 16 tuổi
- ☐ b. Từ đủ 18 tuổi
- ☐ c. Từ đủ 21 tuổi
- ☐ d. Từ đủ 25 tuổi

The correct answer is: Từ đủ 18 tuổi

Question 33

Not answered

Marked out of 1.00

Khi nhà nước áp dụng trách nhiệm pháp lý, chủ thể vi phạm pháp luật phải xử sự như thế nào?

Select one:

- ☐ a. có quyền thoả thuận với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về biện pháp chế tài áp dụng
- ☐ b. có quyền lựa chọn các biện pháp chế tài
- ☐ c. có nghĩa vụ phải gánh chịu những hậu quả bất lợi mà nhà nước áp dụng đối với mình
- ☐ d. cả ba nhận định trên đều sai

The correct answer is: có nghĩa vụ phải gánh chịu những hậu quả bất lợi mà nhà nước áp dụng đối với mình

Question 34

Not answered

Marked out of 1.00

Loại nguồn được công nhận trong HTPL Việt Nam:

Select one:

- ☐ a. VBQPPL
- ☐ b. VBQPPL và tập quán pháp
- ☐ c. VBQPPL, tập quán pháp và tiền lệ pháp
- ☐ d. Cả A, B và C đều đúng

The correct answer is: VBQPPL, tập quán pháp và tiền lệ pháp

Question 35

Not answered

Marked out of 1.00

Lỗi cố ý trực tiếp được hiểu như thế nào?

Select one:

- ☐ a. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật nhận thấy trước hậu quả thiệt hại do hành vi vi phạm gây ra nhưng không quan tâm tới hậu quả có xảy ra hay không.
- ☐ b. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, nhận thấy trước hậu quả thiệt hại do hành vi vi phạm gây ra và mong muốn cho thiệt hại xảy ra.
- ☐ c. là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy trước mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật nhưng không nhận thấy trước hậu quả thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
- ☐ d. cả ba nhận định trên đều sai.

The correct answer is: là trường hợp chủ thể vi phạm nhận thấy mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, nhận thấy trước hậu quả thiệt hại do hành vi vi phạm gây ra và mong muốn cho thiệt hại xảy ra.

Question 36

Not answered

Marked out of 1.00

Yếu tố nào sau đây không thể hiện nội dung mối quan hệ nhân quả giữa hành vi trái pháp luật và sự thiệt hại của xã hội

Select one:

- ☐ a. Hành vi trái pháp luật là nguyên nhân trực tiếp
- ☐ b. Sự thiệt hại của xã hội là kết quả tất yếu
- ☐ c. Hậu quả của vi phạm pháp luật phù hợp với mục đích của chủ thể
- ☐ d. Hành vi xảy ra trước sự thiệt hại

The correct answer is: Hành vi xảy ra trước sự thiệt hại

Question 37

Not answered

Marked out of 1.00

Văn bản nào sau đây không phải là nguồn của pháp luật ở Việt Nam?

Select one:

- ☐ a. Hiến pháp của nước CHXHCN Việt Nam năm 2013
- ☐ b. Nghị định của chính phủ
- ☐ c. bản án, quyết định của tòa án nhân dân
- ☐ d. quyết định của ủy ban nhân dân

The correct answer is: bản án, quyết định của tòa án nhân dân

## Question 38

Not answered

Marked out of 1.00

QPPL là cách xử sự do nhà nước quy định để:

Select one:

- ☐ a. Áp dụng cho một lần duy nhất và hết hiệu lực sau lần áp dụng đó.
- ☐ b. Áp dụng cho một lần duy nhất và vẫn còn hiệu lực sau lần áp dụng đó.
- ☐ c. Áp dụng cho nhiều lần và vẫn còn hiệu lực sau những lần áp dụng đó.
- ☐ d. Áp dụng cho nhiều lần và hết hiệu lực sau những lần áp dụng đó.

The correct answer is: Áp dụng cho nhiều lần và hết hiệu lực sau những lần áp dụng đó.

## Question 39

Not answered

Marked out of 1.00

Yếu tố nào sau đây không thể hiện nội dung mối quan hệ nhân quả giữa hành vi trái pháp luật và sự thiệt hại của xã hội:

Select one:

- ☐ a. Hành vi trái pháp luật là nguyên nhân trực tiếp
- ☐ b. Sự thiệt hại của xã hội là kết quả tất yếu
- ☐ c. Hậu quả của vi phạm pháp luật phù hợp với mục đích của chủ thể
- ☐ d. Hành vi xảy ra trước sự thiệt hại

The correct answer is: Hành vi xảy ra trước sự thiệt hại

## Question 40

Not answered

Marked out of 1.00

Ở Việt Nam hiện nay, văn bản quy phạm pháp luật:

Select one:

- ☐ a. Chỉ gồm các đạo luật do Quốc hội ban hành.
- ☐ b. Chỉ gồm các nghị định do Chính phủ ban hành.
- ☐ c. Bao gồm hai loại văn bản luật và văn bản dưới luật do nhiều cơ quan nhà nước từ trung ương tới địa phương ban hành.
- ☐ d. Chỉ gồm các văn bản do Quốc hội và Chính phủ ban hành.

The correct answer is: Bao gồm hai loại văn bản luật và văn bản dưới luật do nhiều cơ quan nhà nước từ trung ương tới địa phương ban hành.

[◀ BÀI ĐỌC CHƯƠNG 6](#)[Jump to...](#)[Slide chương 6\\_Các n...](#)